

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 26-4-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Bà Nguyễn Thị Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Kim Đ; Sinh ngày: 20/9/1982 tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Kim T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Có vợ: Chị Cao Thị T và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01, cụ thể: Ngày 09/12/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và 06 tháng tù giam về tội Trốn khỏi nơi giam giữ quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999; tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội là 24 tháng tù giam tại Bản án số 19/HSST (ngày 15/9/2005 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa thi hành phần bồi thường dân sự, truy thu sung công và án phí, chưa được xóa án tích); Nhân thân: Ngày 14/8/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 21 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 19/2006/HS-ST (ngày 21/11/2007 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong bản án và được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2021 đến nay - *Có mặt.*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Thái Minh P, sinh năm 1986; Trú tại: tổ dân phố 4, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do - *Vắng mặt*

Người chứng kiến: Ông Bùi Quang Q, sinh năm 1951; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ 35 phút ngày 24/12/2021, tại khu vực dãy trọ của ông Bùi Quang Q ở ngõ 156 đường X, thuộc tổ dân phố 6, phường T, thành phố Hà Tĩnh; Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Dương Kim Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trên tay phải của Dương Kim Đ 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi ni lông kích thước 4cm x 6cm chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi bên trái áo khoác của Đ đang mặc 01 túi ni lông trong suốt kích thước 7cm x 11cm chứa chất tinh thể màu trắng. Dương Kim Đ khai nhận chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông để trong vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long là ma túy đá của Đ dự định sẽ đem bán cho Thái Minh P; chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lông thu giữ trong túi áo khoác của Đ là ma túy đá Đ tàng trữ nhằm mục đích mua bán.

Tại Bản Kết luận giám định số 35/GĐMT-PC09 ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 4cm x 7cm (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 0,1658 gam. Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 7cm x 11cm (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 1,3604 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận nêu trên của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Dương Kim Đ khai nhận: Vào chiều ngày 20/12/2021, Dương Kim Đ đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Hà Huy Tập và đường Nguyễn Xí thuộc thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh hỏi mua ma túy đá của một người đàn ông đi xe ôm (không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với số tiền 1.200.000 đồng. Người đàn ông này đưa cho Đ 01 túi ni lông kích thước 7cm x 11cm chứa ma túy đá. Sau đó Đ đem số ma túy trên về cất giấu tại phòng trọ số 01 ở ngõ 156 đường X, thuộc tổ dân phố 6, phường T, thành phố Hà Tĩnh với mục đích để bán lại cho người khác. Đến khoảng 20 giờ ngày 24/12/2021, khi Đ đang ở phòng trọ thì Thái Minh P sử dụng số điện thoại 0911097707 gọi đến số 0946637593 của Đ hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. Đ đồng ý và hẹn P đến phòng trọ để giao nhận ma túy. Lúc này Đ lấy một ít ma túy đá bỏ vào túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 07cm rồi bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng với mục đích để bán cho P. Số ma túy đá còn lại đựng trong túi ni lông kích thước 7cm x 11cm Đ bỏ vào túi bên trái áo khoác của mình đang mặc với mục đích để bán lại cho người khác. Sau đó Đ cầm vỏ bao thuốc lá có chứa ma túy trên tay phải vừa đi ra khỏi phòng trọ thì Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 túi ma túy trên và 01 điện thoại di động Redmi 9 màu tím than gắn thẻ sim 0946637593 của Dương Kim Đ.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-TPHT ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Dương Kim Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Kim Đ từ 03 đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 24/12/2021; Hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 túi nilon trong suốt đựng 0,1387 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M1, 01 túi nilon trong suốt đựng 1,3109 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M2, 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng vỏ bao gói cũ; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi 9 màu tím than đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo; Trả lại cho anh Thái Minh Phụng 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng bị vỡ màn hình đã qua sử dụng.

Tại phiên tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 20 giờ 35 phút ngày 24/12/2021, tại dãy phòng trọ ở ngõ 156 đường X, thuộc tổ dân phố 6, phường T, thành phố Hà Tĩnh; Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Dương Kim Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác để thu lợi, thu giữ trên tay phải của Dương Kim Đ 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi ni lông chứa 0,1658 gam Methamphetamine; thu giữ trong túi bên trái áo khoác của Đ đang mặc 01 túi ni lông trong suốt chứa 1,3604 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy Dương Kim Đ tàng trữ nhằm mục đích mua bán là 1,5262 gam Methamphetamine. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, nhưng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét các bị cáo nghề nghiệp không ổn định, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 01 túi nilon trong suốt đựng 0,1387 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M1, 01 túi nilon trong suốt đựng 1,3109 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M2, 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng vỏ bao gói cũ là công cụ, phương tiện phạm tội, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Redmi 9 màu tím than thu giữ của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng thu giữ của anh Thái Minh P theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho anh P là phù hợp.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Theo lời khai của bị cáo số ma túy trên mua của một người không quen biết tại khu vực ngã tư giao nhau giữ đường Hà Huy Tập và đường Nguyễn Xí, thuộc thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên thông tin về người này không đầy đủ nên không có cơ sở để điều tra, xử lý. Đối với anh Thái Minh P gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy nhưng bị cáo và P chưa thực hiện việc mua bán ma túy nên không xử lý đối với anh Thái Minh P là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Dương Kim Đ** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Dương Kim Đ 03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 24/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy 01 túi nilon trong suốt đựng 0,1387 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M1, 01 túi nilon trong suốt đựng 1,3109 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) ký hiệu M2, 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng vỏ bao gói cũ;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi 9 màu tím than đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo;

- Trả lại cho anh Thái Minh P 01 điện thoại OPPO màu trắng vàng bị vỡ màn hình đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Kim Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền